



## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Đính kèm quyết định số 354/QĐ-BVU ngày 10/9 /2018 của

Hiệu trưởng Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu)

**Trình độ đào tạo: Thạc sĩ**

**Ngành đào tạo: Đông phương học**

**Mã số ngành: 8310608**

**Hình thức đào tạo: Chính quy**

### 1. Mục tiêu đào tạo

#### a. Mục tiêu chung

Trên cơ sở sứ mệnh của Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu là trường đại học định hướng ứng dụng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước thông qua việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Đông phương học của Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu được xây dựng theo định hướng thực hành, đảm bảo tính chất là ngành khoa học cơ bản, có sự mở rộng và nâng cao so với bậc cử nhân, có tính hiện đại phù hợp với thực tiễn chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá và quan hệ quốc tế trong điều kiện mở cửa, hội nhập với khu vực và thế giới; cung cấp cho người học năng lực chuyên môn và ngoại ngữ học thuật để có thể học tập và nghiên cứu, hoạt động nghề nghiệp ở trình độ chuyên sâu hơn, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước và của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

#### b. Mục tiêu cụ thể:

Sau khi học xong chương trình đào tạo Thạc sĩ Đông phương học, học viên có được những kiến thức, kỹ năng và phẩm chất đạo đức như sau:

- *Kiến thức:*

Chương trình đào tạo được xây dựng theo định hướng thực hành, nhằm giúp người học nắm vững các kiến thức về khu vực học và đất nước học, nhất là nâng cao kiến thức chuyên sâu về các quốc gia ở phương Đông.

- *Kỹ năng:*

Sau khi tốt nghiệp, người học sẽ có năng lực nghiên cứu một cách hệ thống và toàn diện đối với những vấn đề về phương Đông với tư cách là một khoa học đa ngành và liên ngành, những vấn đề thuộc phạm vi khoa học xã hội và nhân văn của một quốc gia ở phương Đông hoặc một nhóm nước, hay một khu vực có liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu, đặc biệt là các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá xã hội và quan hệ quốc tế của các nước phương Đông đương đại. Người học cũng sẽ được trang bị đầy đủ các kỹ năng liên quan đến nghiên cứu như tổng hợp và xử lý thông

tin, kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn ...

- Thái độ:

Có đầy đủ phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; Có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, tinh thần làm việc theo nhóm, có khả năng tự nghiên cứu và tư duy sáng tạo; Năng động trong cập nhật kiến thức và áp dụng sáng tạo trong công việc; Có tinh thần hợp tác và thái độ phục vụ tốt.

## **2. Yêu cầu đối với người dự tuyển**

- Là công dân Việt Nam đáp ứng các yêu cầu theo quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2014 được dự thi đào tạo Thạc sĩ, cụ thể như sau:

- Về văn bằng: Thí sinh cần có bằng tốt nghiệp Cử nhân các chuyên ngành phù hợp như: Đông phương học, Việt Nam học, Nhật Bản học, Hàn Quốc học, Trung Quốc học, Ngôn ngữ Nhật Bản, Ngôn ngữ Hàn Quốc, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Ả rập, Sư phạm tiếng Nhật, Sư phạm tiếng Trung Quốc, Châu Á học, Đông Nam Á học, Châu Á – Thái Bình Dương...; riêng đối với thí sinh có bằng Cử nhân các chuyên ngành gần, chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn, và các chuyên ngành khác cần phải qua thời gian học bổ sung kiến thức trước khi dự thi.

- Về sức khỏe: Có đủ sức khỏe để học tập và lao động theo qui định số 10/TT-LB ngày 18/08/2003 và công văn hướng dẫn số 2445/TS ngày 20/08/1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **3. Yêu cầu đối với luận văn**

Luận văn Thạc sĩ trong chương trình đào tạo Thạc sĩ Đông phương học định hướng thực hành là công trình khoa học thể hiện mức độ nắm vững các kiến thức chuyên môn về lý thuyết, thực hành và kỹ năng vận dụng các phương pháp nghiên cứu của học viên trong việc giải quyết một vấn đề khoa học cụ thể liên quan đến Đông phương học.

Đề tài luận văn là một vấn đề khoa học cụ thể trong lĩnh vực Đông phương học được Hội đồng Khoa học và Đào tạo Viện Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật thông qua. Học viên thực hiện luận văn theo đề tài được giao dưới sự hướng dẫn của cán bộ được phân công.

Các kết quả của luận văn phải chứng tỏ được tác giả đã biết vận dụng phương pháp nghiên cứu và những kiến thức được trang bị trong quá trình học tập để xử lý đề tài như thế nào. Kết quả nghiên cứu trong luận văn phải là kết quả học tập và nghiên cứu của chính học viên thu được chủ yếu trong thời gian học, chưa được công bố trong bất cứ một công trình nghiên cứu nào của người khác.

Luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng thực hành có khối lượng tối thiểu 90 trang A4, được chế bản theo mẫu quy định chung của trường Đại học Bà Rịa Vũng Tàu.

#### **4. Điều kiện tốt nghiệp**

Căn cứ theo thông tư số 15/2014/TTBGDDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 và được cụ thể hóa tại điều 27 và điều 32 trong quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ quy định về điều kiện tốt nghiệp, cấp bằng điểm, cấp bằng Thạc sĩ.

#### **5. Nội dung chương trình**

##### **a. Khái quát chương trình đào tạo:**

Tổng số tín chỉ cần tích lũy: 60 tín chỉ (gồm 41 tín chỉ lý thuyết và 19 tín chỉ thực hành), trong đó:

Khối kiến thức chung (bắt buộc): 7 tín chỉ (gồm 4 tín chỉ lý thuyết và 3 tín chỉ thực hành)

Khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành: 38 tín chỉ (gồm 27 tín chỉ lý thuyết và 11 tín chỉ thực hành)

+ Bắt buộc: 18 tín chỉ

+ Tự chọn : 20 tín chỉ

Luận văn: 15 tín chỉ.

##### **b. Danh mục các học phần trong chương trình đào tạo**

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ		
			Tổng số	LT	TL, TH
<b>I.</b>	<b>Khối kiến thức chung</b>		<b>7</b>	<b>4</b>	<b>3</b>
1	2018001	Triết học Mác - Lênin	3	2	1
2	2018002	Phương pháp Nghiên cứu Khoa học xã hội và nhân văn	4	2	2
<b>II.</b>	<b>Khối kiến thức chuyên ngành</b>		<b>38</b>	<b>27</b>	<b>11</b>
<b>II.1</b>	<b>Khối kiến thức bắt buộc</b>		<b>18</b>	<b>12</b>	<b>6</b>
1	2018003	Nhân học tộc người ở phương Đông	3	2	1
2	2018004	Văn hóa Trung Hoa và những ảnh hưởng	3	2	1

3	2018005	Văn hóa Ấn Độ và những ảnh hưởng	3	2	1
4	2018006	Cải cách và cách mạng – các con đường phát triển của xã hội phương Đông	3	2	1
5	2018007	Bản sắc nông nghiệp – nông thôn của văn hóa phương Đông	3	2	1
6	2018008	Lịch sử các hình thái kinh tế - xã hội ở phương Đông	3	2	1
<b>II.2</b>	<b>Khối kiến thức tự chọn</b>		<b>20/30</b>	<b>15/22.5</b>	<b>5/7.5</b>
<b>Nhóm 1: Tộc người – Văn hóa</b>					
1	2018009	Người Hoa ở Việt Nam và Đông Nam Á	2	1.5	0.5
2	2018010	Nhóm tộc người Malayo – Polinesien ở Việt Nam và Đông Nam Á	2	1.5	0.5
3	2018011	Văn hóa tộc người và quan hệ văn hóa tộc người ở phương Đông	2	1.5	0.5
4	2018012	Văn hóa chính trị phương Đông – truyền thống và hiện đại	2	1.5	0.5
5	2018013	Tôn giáo và tín ngưỡng ở phương Đông	2	1.5	0.5
<b>Nhóm 2: Lịch sử - Quan hệ quốc tế</b>					
1	2018014	Việt Nam và phương Đông trong tiến trình lịch sử thế giới	2	1.5	0.5
2	2018015	ASEAN – mô hình chủ nghĩa	2	1.5	0.5

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ		
			Tổng số	LT	TL, TH
		khu vực			
3	2018016	Phong trào ly khai và Chủ nghĩa khủng bố quốc tế ở phương Đông	2	1.5	0.5
4	2018017	Quan hệ quốc tế ở Đông Bắc Á sau Chiến tranh lạnh	2	1.5	0.5
5	2018018	Quan hệ quốc tế ở Đông Nam Á sau Chiến tranh lạnh	2	1.5	0.5
<b>Nhóm 3: Kinh tế - Xã hội</b>					
1	2018019	Gia đình và phụ nữ ở phương Đông	2	1.5	0.5
2	2018020	Các xã hội Đông Bắc Á – truyền thống và hiện đại	2	1.5	0.5
3	2018021	Văn hóa kinh tế phương Đông	2	1.5	0.5
4	2018022	Con đường Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa ở các nước Đông Bắc Á	2	1.5	0.5
5	2018023	Con đường Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa ở các nước Đông Nam Á	2	1.5	0.5
<b>III.</b>	<b>Luận văn Thạc sĩ</b>		<b>15</b>	<b>10</b>	<b>5</b>
1	2018024	Luận văn Thạc sĩ	15	10	5
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>60</b>	<b>41</b>	<b>19</b>

Chương trình đào tạo này áp dụng từ khóa tuyển sinh 2018

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Đã ký)